

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HNGĐ-ST

Ngày 22-6-2022

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Hồng Thanh.

2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 148/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Ng đơn:* Chị Trần Thị Ng, sinh năm: 1999; thường trú: Ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Viết Kh, sinh năm: 1999; thường trú: Xã V, huyện Ph, tỉnh B; tạm trú: Số nhà 41, đường Nguyễn Phong S, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 02 năm 2022 và các lời khai trong quá trình tố tụng, Ng đơn chị Trần Thị Ng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng và anh Kh tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2020. Vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Ph, tỉnh B; và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 11/5/2020. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Chị Ng xác định hôn nhân giữa chị và anh Kh không

hạnh phúc. Ng nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống, không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2020 đến nay. Nay chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Viết Kh.

- Về con chung: Chị Trần Thị Ng khai giữa chị và anh Kh không có con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Viết Kh đã được Tòa án thông báo tham gia tố tụng, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng anh không đến Tòa án làm việc, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Ng đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ vào các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Ng đơn, bị đơn là đúng quy định. Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ng đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ng đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 30/5/2022 và ngày 22/6/2022 nhưng đều vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt Ng đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

[2.1] Chị Ng và anh Kh tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh B và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 11/5/2020 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Chị Ng xác định hôn nhân giữa chị và anh Kh không hạnh phúc. Ng nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống, không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2020 đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Kh.

[2.3] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh, trước khi thụ lý vụ án chị Ng và anh Kh không ai có đơn đề nghị hòa giải tại cơ sở là phù hợp với lời khai của Ng đơn.

[2.4] Xét thấy mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc; để đạt được mục đích đó vợ chồng cần phải thương yêu, tin tưởng, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi

mặt, xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc. Chị Ng xác định quan hệ hôn nhân của vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, phát sinh trong thời gian dài không hàn gắn được. Anh Kh đã được Tòa án triệu tập làm việc và tham gia hòa giải nhưng đều vắng mặt, không cung cấp lời khai, không cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Như vậy chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Ng và anh Kh đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Ng yêu cầu được ly hôn với anh Kh là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Ng khai không có con chung.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Ng không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ng đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ng phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 và các Điều 227, 238, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ng đối với anh Nguyễn Viết Kh về việc ly hôn.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ng được ly hôn với anh Nguyễn Viết Kh. (Giấy chứng nhận kết hôn số 44 do Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh B cấp ngày 11/5/2020).

- Về con chung: Chị Trần Thị Ng khai không có con chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị Ng không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Ng phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003570, ngày 11/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Ng đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp pháp.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Vân